

BÌNH LỌC KHÔNG KHÍ ĐỘNG CƠ MÁY Kéo Yêu cầu kỹ thuật		TCVN 2382 — 78
Воздухоочистители тракторных двигателей технические требования	Air filters for tractors diesels Technical requirements	Có hiệu lực từ 01-01-1980

1. YÊU CẦU KỸ THUẬT

1.1. Bình lọc không khí và các chi tiết của nó, phải được chế tạo theo các yêu cầu của tiêu chuẩn này và theo các tài liệu kỹ thuật đã được xét duyệt theo thủ tục quy định.

1.2. Lực cản thủy lực ban đầu của bình lọc không khí đo được trong ống dẫn ra ở vị trí cách thân bình lọc một khoảng cách bằng hai lần đường kính của ống dẫn ra ở chế độ làm việc danh nghĩa của động cơ, không được lớn hơn 400 mm cột nước; đối với bình lọc không khí kiểu lọc xoáy không được lớn hơn 600 mm cột nước.

1.3. Thời gian làm việc của bình lọc không cần bảo dưỡng, được xác định theo các đại lượng:

Lực cản giới hạn cho phép của bình lọc không khí;

Theo nồng độ bụi vào bình lọc không khí và theo thời điểm dầu nhờn bắt đầu bị cuốn đi và tương ứng với lực cản giới hạn là 700 mm cột nước, không được nhỏ hơn:

10h — Khi nồng độ bụi của không khí ở cửa vào là $1,0g/m^3$;

25h — Khi nồng độ bụi của không khí ở cửa vào là $0,4g/m^3$.

1.4. Ở bình lọc không khí có chứa dầu nhờn, khi lượng tiêu hao không khí tới 110 % lượng tiêu hao không khí danh nghĩa, không cho phép có hiện tượng dầu nhờn bị cuốn đi.

Không cho phép dầu nhờn lọt vào phần lọc xoáy của bình lọc.

1.5. Nếu ở bình lọc không khí kiểu lọc xoáy có những ống hút bụi thì lực cản ở cửa nạp được phép lớn tới 400 mm cột nước.

1.6. Các yêu cầu ở điều 1.3; 1.4 và 1.6 không áp dụng cho bình lọc không khí của động cơ lặn áp.

1.7. Bình lọc không khí phải đáp ứng với các yêu cầu của tiêu chuẩn này ở độ dốc 30°C .

1.8. Bình lọc không khí phải giữ được khả năng làm việc ở các điều kiện sau:

Nhiệt độ từ 0° đến 55°C ;

Độ ẩm tương đối của không khí tới 95 % ở 35°C .

1.9. Bình lọc không khí phải được sơn, không được phép có vết lõm và hư hỏng.

2. QUY TẮC NGHIỆM THU

2.1. Bình lọc không khí phải được bộ phận kiểm tra kỹ thuật của cơ sở sản xuất thu nhận.

2.2. Khách hàng có quyền tiến hành kiểm tra chất lượng bình lọc không khí được cung cấp theo các chỉ tiêu quy định của tiêu chuẩn này. Mỗi lần thử không lấy quá 1 % nhưng không ít hơn 5 chiếc trong một lô. Số lượng một lô do nơi đặt hàng và cơ sở sản xuất quy định.

Nếu kết quả thử không đạt yêu cầu, mặc dù chỉ một chỉ tiêu không đạt, phải tiến hành kiểm tra lại với số lượng gấp đôi cũng lấy từ lô đó. Kết quả thử lần thứ 2 là kết quả cuối cùng.

3. PHƯƠNG PHÁP THỬ

Việc thử bình lọc không khí theo quy định của cơ sở sản xuất và phải tương ứng với các yêu cầu của tiêu chuẩn này.

4. GHI NHÃN, BAO GÓI, VẬN CHUYỂN VÀ BẢO QUẢN

4.1. Trên mỗi bình lọc không khí phải ghi những điểm sau:

Dấu hiệu hàng hóa của cơ sở sản xuất;

Ký hiệu của bình lọc không khí;

Số thứ tự theo hệ thống đánh số của cơ sở sản xuất;

Bảng hướng dẫn cách bảo dưỡng bình lọc;

Ký hiệu và số hiệu của tiêu chuẩn này.

4.2. Vị trí, kích thước và phương pháp ghi nhãn phải quy định trong điều kiện kỹ thuật.

4.3. Nhãn phải được đặt ở vị trí dễ thấy dễ làm và phải tồn tại suốt quá trình sử dụng bình lọc không khí.

4.4. Trước khi bao gói bình lọc phải được bôi một lớp mỡ chống gỉ. Việc bôi mỡ chống gỉ và bao gói bình lọc không khí phải bảo đảm thời gian không gỉ ít nhất 12 tháng kể từ khi giao hàng.

4.5. Bao gói của bình lọc phải đảm bảo được chất lượng của bình lọc trong quá trình vận chuyển và bảo quản.

4.6. Trong mỗi hòm phải có:

Dấu hiệu hàng hóa của cơ sở sản xuất;

Ký hiệu bình lọc không khí;

Phiếu bao gói;

Bản thuyết minh cách sử dụng, lắp đặt, cách bao gói và mở bao gói bình lọc không khí;

Ký hiệu và số hiệu của tiêu chuẩn này.

4.7. Bên ngoài hòm phải ghi bằng sơn bền màu những điểm sau:

Dấu hiệu hàng hóa hay tên cơ sở sản xuất;

Ký hiệu bình lọc không khí;

Ngày, tháng, năm xuất xưởng;

Hàng chữ «Cẩn thận, không ném»;

Ký hiệu và số hiệu của tiêu chuẩn này.

4.8. Vận chuyển sao cho không được xảy ra hư hỏng trong quá trình vận chuyển.

4.9. Bình lọc phải được bảo quản ở nơi khô ráo và kín, không được để gần nơi có hóa chất ăn mòn.

5. BẢO HÀNH CỦA NHÀ MÁY CHẾ TẠO

5.1. Thời hạn bảo hành của bình lọc không khí không được thấp hơn thời hạn bảo hành của động cơ, với điều kiện khách hàng phải thực hiện đúng yêu cầu về sử dụng bình lọc không khí của nhà máy chế tạo.

5.2. Tuổi thọ của bình lọc không khí không được thấp hơn thời hạn phục vụ của động cơ.